

BẢN SỐ: 01

THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN
Từ ngày 10 tháng 4 năm 2025 đến ngày 11 tháng 4 năm 2025

SỞ GD&ĐT BẾN TRE
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/KL-TTr

Bến Tre, ngày 10 tháng 4 năm 2025

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chuyên ngành Trường Trung học phổ thông An Thới

Thực hiện Quyết định thanh tra số 04/QĐ-TTr ngày 04/01/2025 của Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thanh tra chuyên ngành Trường Trung học phổ thông (THPT) An Thới, từ ngày 12/3/2025 đến ngày 17/3/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT An Thới.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 01/4/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GDĐT kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

- Trường THPT An Thới được thành lập theo Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 06/6/2013 của UBND tỉnh Bến Tre; tổng diện tích 13.393,3 m²; 21 phòng học; 01 Hội trường 400 chỗ; 01 phòng vi tính với 40 máy có kết nối mạng Internet; 01 phòng thực hành các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ; 01 phòng Ngoại ngữ được trang bị 40 máy tính có kết nối mạng Internet; 01 phòng thư viện. Ngoài ra, nhà trường có đủ các phòng phục vụ cho công tác hành chính gồm: phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng giáo viên (GV), phòng y tế, phòng Đoàn Thanh niên, phòng Công đoàn; Khuôn viên trường xanh, sạch, đẹp, thoáng mát, có sân chơi bãi tập đảm bảo phục vụ tương đối tốt hoạt động dạy và học của nhà trường.

- Tổng số cán bộ quản lý (CBQL), GV, Nhân viên (NV) hiện có 47 (cả biên chế và hợp đồng);

- Quy mô lớp, học sinh (HS) năm học 2024-2025: 18 lớp (792 HS); có 07 lớp 10, 06 lớp 11, 05 lớp 12.

- Trong kỳ thanh tra, các mặt hoạt động của nhà trường ổn định và có chiều hướng phát triển, quy mô trường lớp tăng, chất lượng giáo dục được nâng lên. Cơ sở vật chất tuy được đầu tư sửa chữa nhưng do sử dụng cơ sở cũ của của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Mỏ Cày nên hư hỏng nhiều; các trang thiết bị dạy học được cấp bổ sung nhưng so với yêu cầu thực hiện đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 vẫn còn thiếu.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc ban hành văn bản, quy định quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác kiểm tra nội bộ

2.1.1. Việc ban hành văn bản, quy định quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật

Hiệu trưởng có ban hành các quy chế, quy định để quản lý nội bộ như: Quy chế về tổ chức, hoạt động của Trường THPT An Thới; Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm,

chức năng của các bộ phận, viên chức Trường THPT An Thới; Quy chế dân chủ trong nhà trường; quy tắc ứng xử của GV; Quy chế quản lý hệ thống phần mềm; Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ sổ sách (HSSS) điện tử; Quy trình tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản, nội quy học sinh¹. Tuy nhiên, Quy chế dân chủ chưa cập nhật nội dung theo Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022; Quyết định về việc ban hành thực hiện Quy chế dân chủ năm học 2023- 2024, 2024-2025 còn căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập đã hết hiệu lực. Công văn số 151/CV-THPT ngày 06/11/2024 về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan, đơn vị; tác phong, giờ giấc làm việc; nâng cao văn hóa giao tiếp công sở, tuy nhiên, nội dung trong công văn sử dụng một số từ ngữ không phù hợp (cơ quan, đơn vị, cán bộ...).

Hiệu trưởng tổ chức học tập quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật, các Nghị định, Thông tư, các văn bản chỉ đạo chuyên môn đến tất cả CBQL, GV, NV thông qua zalo của trường. CBQL, GV, NV chấp hành đúng các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và các quy định của ngành.

Hiệu trưởng tổ chức dạy môn Kinh tế và pháp luật cho HS từ khối lớp 10 đến khối lớp 12 (mỗi tuần 02 tiết) theo đúng chỉ đạo của Sở GDĐT; ngoài ra, HS được phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp, các buổi ngoại khóa, chuyên đề...

2.1.2. Thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục

Hiệu trưởng ban hành quy chế công khai trong nhà trường²; các quy chế công khai trong nhà trường còn căn cứ vào Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước, các đơn

¹ Quyết định số 82/QĐ-THPT ngày 15/10/2024 Quy chế về tổ chức, hoạt động của Trường THPT An Thới; Quyết định số 56/QĐ-THPT ngày 06/9/2023 ban hành quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, chức năng của các bộ phận, viên chức Trường THPT An Thới năm học 2023-2024; Quyết định số 92/QĐ-THPT ngày 16/10/2023 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THPT An Thới; Quyết định số 89/QĐ-THPT ngày 06/11/2024 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THPT An Thới; Quyết định số 93/QĐ-THPT ngày 05/9/2023 về việc ban hành quy tắc ứng xử trong Trường THPT An Thới; Quyết định số 111/QĐ-THPT ngày 05/9/2024 về việc ban hành quy tắc ứng xử trong Trường THPT An Thới; Quyết định số 60/QĐ-THPT ngày 25/9/2023 về việc thành lập tổ quản lý hệ thống phần mềm Trường THPT An Thới năm học 2023-2024; Quyết định số 84/QĐ-THPT ngày 25/9/2024 về việc thành lập tổ quản lý hệ thống phần mềm Trường THPT An Thới năm học 2024-2025; Quyết định số 59/QĐ-THPT ngày 26/9/2023 ban hành quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ sổ sách (HSSS) điện tử trên hệ thống phần mềm Vnedu Trường THPT An Thới năm học 2023- 2024; Quyết định số 81/QĐ-THPT ngày 25/9/2024 ban hành quy chế quản lý và sử dụng HSSS điện tử trên hệ thống phần mềm Vnedu Trường THPT An Thới năm học 2024-2025; Quyết định số 58/QĐ-THPT ngày 25/9/2023 về việc ban hành quy trình tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản và trao đổi thông tin trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản looffice-VNPT năm học 2023-2024; Quyết định số 80/QĐ-THPT ngày 25/9/2024 về việc ban hành quy trình tiếp nhận, xử lý, ban hành văn bản và trao đổi thông tin trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản looffice-VNPT năm học 2024-2025.

² Quyết định số 56/QĐ-THPTAT ngày 06/9/2023 về việc ban hành quy chế công khai trong nhà trường năm học 2023-2024 (công khai theo Thông tư 36); Quyết định số 109/QĐ-THPTAT ngày 10/9/2024 về việc ban hành quy chế công khai trong nhà trường năm học 2024-2025 (công khai theo Thông tư 09).

vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, các doanh nghiệp Nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân đã hết hiệu lực. Thực hiện “03 công khai” theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 (Thông tư số 36) của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; từ tháng 7/2024, thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 (Thông tư số 09) của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (thay thế Thông tư số 36/2017/TT-BTC ngày 28/12/2017) các nội dung: thông tin về đội ngũ GV, CBQL và NV; thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung; thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học; thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước.

Hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai theo Công văn số 2102/SGD&ĐT-KHTC ngày 07/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập trực thuộc từ năm học 2024-2025 theo quy định của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tuy nhiên, kế hoạch thực hiện công khai theo Thông tư số 36 và Thông tư số 09, các nội dung công khai theo quy định của Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022 chưa thấy thể hiện trong các phiên họp, hội nghị (*công khai cho CBQL, GV, NV, cha mẹ HS (CMHS) biết các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, của ngành, các văn bản chỉ đạo của các cấp*).

2.1.3. Công tác kiểm tra nội bộ

Hiệu trưởng xây dựng đủ các kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm³; thành lập Ban kiểm tra nội bộ⁴; nội dung kiểm tra có đề ra chỉ tiêu, biện pháp thực hiện; có phụ lục các cuộc kiểm tra, tiến hành kiểm tra theo kế hoạch. Tuy nhiên, các kế hoạch kiểm tra nội bộ chưa căn cứ vào công văn hướng dẫn xây dựng kế hoạch kiểm tra của Sở GDĐT⁵; nội dung kế hoạch 02 năm học giống nhau, chưa có trọng tâm, trọng điểm; phụ lục các cuộc kiểm tra kèm theo kế hoạch không nhất quán với kế hoạch đã xây dựng; ban hành 01 quyết định kiểm tra cho tất cả các cuộc kiểm tra của 01 năm học; nội dung ghi nhận trong các biên bản kiểm tra chưa phản ánh cụ thể việc thực hiện các nội dung kiểm tra của đối tượng kiểm tra, chưa đủ cơ sở để báo cáo và tham mưu Hiệu trưởng ban hành thông báo kết quả kiểm tra.

2.2. Việc xây dựng tổ chức bộ máy và thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, CBQL

2.2.1. Xây dựng tổ chức bộ máy

- Trường THPT An Thới tổ chức bộ máy nhà trường theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số

³ Kế hoạch số 45/KH-THPT ngày 03/10/2023 về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 137/KH-THPT ngày 09/10/2024 về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025.

⁴ Quyết định số 83/QĐ-THPT ngày 03/10/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2023- 2024; Quyết định số 99/QĐ-THPT ngày 09/10/2024 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ năm học 2024- 2025.

⁵ Công văn số 2298/SGD&ĐT ngày 12/9/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch kiểm tra đối với Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục năm học 2023-2024; Công văn số 2521/SGD&ĐT ngày 11/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ đối với Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025.

32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT (Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT) gồm có: Hội đồng trường, Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng, Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; 04 Tổ chuyên môn và Tổ văn phòng. Hội đồng trường Trường THPT An Thái do Sở GD&ĐT công nhận theo Quyết định số 246/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/5/2020 về việc công nhận Hội đồng trường Trường THPT An Thái (được kiện toàn bởi Quyết định số 593/QĐ-SGD&ĐT ngày 11/10/2024). Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 có ban hành Quy chế hoạt động theo Quyết định số 86/QĐ-THPT ngày 21/10/2024 và tổ chức triển khai thực hiện. Các tổ chức khác trong nhà trường có xây dựng kế hoạch, quy chế hoạt động, quy chế phối hợp đúng Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT.

- Đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập các TCM và Tổ văn phòng⁶; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó⁷ theo quy định.

2.2.2. Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, CBQL

a) *Bố trí sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng CBQL và NV:*

- Tổng số CBQL, GV, NV trong biên chế hiện có: 44 người.

Trong đó: CBQL (02); GV (38); NV (04: Kế toán, Y tế, Thư viện, Văn thư) và 03 hợp đồng lao động (02 bảo vệ, 01 phục vụ).

- Chất lượng đội ngũ:

+ CBQL: 02 (Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng); Thạc sĩ (01); Trung cấp lý luận chính trị (02); Bồi dưỡng đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương (02); Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh đối tượng 3 và quản lý giáo dục (02).

+ GV: hiện có 38⁸; đạt chuẩn 100%; trên chuẩn 05/38 (13,16%); GV có trình độ Trung cấp lý luận chính trị (06); Quản lý giáo dục (07); trình độ Tiếng Anh từ A2 trở lên (38/38); chứng chỉ A Tin học trở lên (38/38). Tuy nhiên, tỷ lệ GV có trình độ sau đại học còn thấp (13% so với mặt bằng chung của tỉnh là 19,95%).

b) *Phân công nhiệm vụ, giảng dạy, kiêm nhiệm:*

- Hiệu trưởng phân công giảng dạy và các nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tập thể lãnh đạo đảm bảo thực hiện tốt việc lãnh đạo, điều hành của đơn vị.

- Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho GV, NV và phân công kiêm nhiệm phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực, điều kiện, hoàn cảnh của từng GV, NV; thực hiện chế độ giảm giờ dạy, phân công, sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ giảng dạy và kiêm nhiệm.

+ NV: hiện có 04, 100% đạt chuẩn trở lên.

c) *Quản lý hồ sơ GV, NV:*

Hiệu trưởng thiết lập và quản lý hồ sơ của GV, NV tại đơn vị theo quy định tại Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ Nội vụ về việc ban hành biểu mẫu quản lý

⁶ Quyết định số 69/QĐ-THPT ngày 20/9/2024.

⁷ Quyết định số 70-80/QĐ-THPT ngày 24/9/2024.

⁸ Ngữ văn (04); Lịch sử (03); Địa lý (02); Giáo dục kinh tế và pháp luật (01); Tiếng Anh (05); Giáo dục thể chất (03); Quốc phòng- An ninh (01); Toán (06); Vật lý (04); Hóa học (03); Sinh học (02); Công nghệ (02); Tin học (02).

hồ sơ cán bộ, công chức; Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức (Thông tư số 07/2019/TT-BNV).

Tuy nhiên, thành phần hồ sơ viên chức tại đơn vị lưu trữ chưa đầy đủ theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV như: một số văn bằng, chứng chỉ, quyết định nâng lương, tăng phụ cấp thâm niên nhà giáo, ... chưa được chứng thực; hồ sơ viên chức của một số viên chức chưa có hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; chưa bổ sung các mẫu lý lịch quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV; chưa bổ sung lý lịch hàng năm và chưa có lý lịch tư pháp.

d) Đào tạo, bồi dưỡng:

Hàng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho CBQL (*đương chức và quy hoạch*), GV về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng lãnh đạo, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng⁹; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024 và năm học 2024-2025 đảm bảo 100% CBQL, GV được tham gia bồi dưỡng thường xuyên do Sở GDĐT tổ chức¹⁰. Tuy nhiên, trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chỉ tập trung đào tạo cho đội ngũ quy hoạch CBQL và bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ GV, chưa chú trọng việc đào tạo nâng chuẩn cho đội ngũ GV (học sau đại học) theo Kế hoạch số 1206/KH-UBND ngày 11/3/2021 của ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021- 2025 (*chỉ tiêu GV THPT có trình độ thạc sĩ trở lên là 24%, hiện tại đơn vị chỉ đạt 13%*).

đ) Nhận xét, đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, GV:

- Hiệu trưởng tổ chức đánh giá viên chức theo Công văn số 1062/SGD&ĐT-TCCB ngày 02/5/2024 của Sở GDĐT về việc nhận xét, đánh giá tập thể đơn vị, công chức, viên chức và người lao động các đơn vị trực thuộc Sở năm học 2023-2024¹¹. Kết quả nhận xét, đánh giá viên chức năm học 2023-2024: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (09/40); 30/40 hoàn thành tốt nhiệm vụ (30/40); hoàn thành nhiệm vụ (01/40); hợp đồng lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ (03/03).

- Hiệu trưởng tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 02/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở GDPT; Công văn số 4529/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành Quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở GDPT. Kết quả: Năm học 2023-2024, có 100% CBQL, GV đều được đánh giá về chuẩn từ “Khá” trở lên.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện quy trình nhận xét, đánh giá viên chức năm học

⁹ Kế hoạch số 83/KH-THPT ngày 14/9/2023, Kế hoạch số 107/KH-THPT ngày 07/9/2024.

¹⁰ Kế hoạch số 82/KH-THPT ngày 29/9/2023 và Kế hoạch số 106/KH-THPT ngày 15/9/2024.

¹¹ Kế hoạch số 19/KH-THPT ngày 05/5/2024.

2023-2024 của đơn vị không ban hành thông báo kết quả nhận xét, đánh giá đối với viên chức và người lao động trước khi ban hành quyết định xếp loại chính thức; tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024 đạt 22,5% là chưa đúng quy định theo hướng dẫn tại Công văn số 1062/SGD&ĐT-TCCB ngày 02/5/2024 của Sở GDĐT.

e) Thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và CBQL:

Hiệu trưởng thực hiện việc nâng lương thường xuyên, thâm niên vượt khung, nâng lương trước hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, chế độ bảo hiểm xã hội... cho CBQL, GV, NV trong nhà trường kịp thời, đúng quy định. Thực hiện đúng quy định về chế độ giảm giờ, chi trả đầy đủ phụ cấp ưu đãi, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên nhà giáo; thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP đối với CBQL, viên chức trong biên chế, người lao động hợp đồng của Trường THPT An Thới¹². Đối với nhân viên hợp đồng (*bảo vệ, phục vụ*), Hiệu trưởng thực hiện chi trả chế độ chính sách, thực hiện đóng bảo hiểm xã hội theo hợp đồng làm việc đã ký với người lao động đúng quy định.

2.3. Thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018

2.3.1. Triển khai thực hiện CTGDPT 2018

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường:

- Trong kỳ thanh tra, Hiệu trưởng căn cứ vào điều kiện về đội ngũ GV, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa (SGK) để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cơ bản phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị¹³.

+ Năm học 2023-2024: Tổ chức cho khối lớp 10, 11 thực hiện CTGDPT 2018; hướng dẫn HS lựa chọn tổ hợp môn học thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 2029/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 17/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024¹⁴; đối với khối lớp 12 thực hiện theo CTGDPT 2006. Tuy nhiên, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 thay cho kế hoạch phát triển giáo dục và do Hiệu trưởng ký xác nhận là chưa đúng theo quy định.

+ Năm học 2024-2025: Hiệu trưởng xây dựng các tổ hợp môn học và chuyên đề học tập cho cả 03 khối lớp theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 2393/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 28/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025¹⁵. Tuy nhiên, các nội dung và đa số chỉ tiêu trong kế hoạch giáo dục của nhà trường trùng lặp với nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; thời gian

¹² Nâng lương thường xuyên: năm 2023 (12), năm 2024 (11); nâng lương trước hạn: năm 2023 (04), năm 2024 (04).

¹³ Kế hoạch số 37/KH-THPTAT ngày 11/9/2023 của Trường THPT An Thới về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024; Kế hoạch số 136/KH-THPT ngày 04/10/2024 của Trường THPT An Thới về hoạt động chuyên môn năm học 2024-2025; Kế hoạch số 148/KH-THPTAT ngày 29/10/2024 của Trường THPT An Thới về Kế hoạch giáo dục năm học 2024 -2025.

¹⁴ Năm học 2023-2024: khối 10 có 04 tổ hợp môn học và 03 cụm chuyên đề học tập; khối 11 có 04 tổ hợp môn học và 04 cụm chuyên đề học tập.

¹⁵ Năm học 2024-2025: khối 10 có 05 tổ hợp môn học và 03 cụm chuyên đề học tập; khối 11 có 04 tổ hợp môn học và 03 cụm chuyên đề học tập; khối 12 có 04 tổ hợp môn học và 03 cụm chuyên đề học tập.

ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 còn chậm so với kế hoạch thời gian năm học (ban hành ngày 29/10/2024).

- Hiệu trưởng chỉ đạo các TCM xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/02/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH); thiết lập sổ theo dõi và đánh giá HS, sổ chủ nhiệm...các kế hoạch của TCM, GV được Hiệu trưởng phê duyệt đầy đủ. Tuy nhiên, các TCM chưa xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ theo hướng dẫn tại Phụ lục II của Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH; kế hoạch giáo dục của tổ chưa có tính thống nhất, chưa thực hiện theo gợi ý tại Phụ lục I của Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH; kế hoạch giáo dục của một số GV chưa bám sát với khung phân phối chương trình của TCM.

b) Công tác bồi dưỡng CBQL, GV:

Từ năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng¹⁶ và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên¹⁷ cho đội ngũ CBQL và GV đầy đủ.

Hiệu trưởng thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Sở GDĐT về việc cử đội ngũ CBQL, GV tham gia các lớp tập huấn chuyên môn để triển khai thực hiện CTGDPT 2018. Sau tập huấn, các TCM có tổ chức triển khai lại cho các thành viên trong tổ thông qua buổi sinh hoạt chuyên môn.

c) Tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục, hoạt động hướng nghiệp:

- Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn¹⁸, trong đó có nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện 03 tiết/tuần (01 tiết Sinh hoạt dưới cờ, 01 tiết GV được phân công chủ đề Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phụ trách, 01 tiết do GV chủ nhiệm phụ trách). Việc đánh giá HS, nhà trường phân công GV phụ trách chủ đề Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chịu trách nhiệm.

Tuy nhiên, nội dung các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện chưa đúng theo quy định tại Công văn 2578/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 16/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong CTGDPT 2018: nội dung hoạt động của Đoàn thanh niên, của GV chủ nhiệm chưa xây dựng kế hoạch thực hiện; Hiệu trưởng chưa phân công GV chịu trách nhiệm chính tổng hợp đánh giá, ghi nhận xét kết quả hoạt động của HS.

- Hiệu trưởng chỉ đạo đưa nội dung bảo vệ môi trường, giáo dục tiết kiệm năng lượng và giáo dục kỹ năng sống vào kế hoạch chuyên môn; chỉ đạo dạy lồng ghép nội dung (giáo dục môi trường, hướng nghiệp, PCTN, an toàn giao thông) vào các môn Địa lý, Công nghệ.

¹⁶ Kế hoạch số 83/KH-THPTAT ngày 14/9/2023 của Trường THPT An Thái về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức năm 2024; Kế hoạch số 107/KH-THPTAT ngày 07/9/2024 của Trường THPT An Thái về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức năm 2025.

¹⁷ Kế hoạch số 82/KH-THPT ngày 29/9/2023 của Trường THPT An Thái về việc bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024; Kế hoạch số 106/KH-THPT ngày 15/9/2024 của Trường THPT An Thái về việc bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025.

¹⁸ Kế hoạch số 120/KHCM-THPTAT ngày 04/10/2023 của Trường THPT An Thái về hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024; Kế hoạch số 136/KHCM-THPTAT ngày 04/10/2024 của Trường THPT An Thái về hoạt động chuyên môn năm học 2024-2025.

GDKT&PL, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; chỉ đạo GV các môn Ngữ văn, Địa lý, Công nghệ, GDKT&PL, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tích hợp các nội dung lồng ghép vào kế hoạch bài dạy để thực hiện.

c) *Thực hiện giảng dạy Giáo dục địa phương (GDĐP):*

Trong kỳ thanh tra, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng các kế hoạch thực hiện giảng dạy GDĐP theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁹. Năm học 2023-2024, nội dung GDĐP (lớp 10, 11) thực hiện ở các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Công nghệ, GDKT&PL. Năm học 2024-2025, trường đã triển khai thực hiện cho cả 3 khối lớp 10, 11, 12 ở các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Công nghệ, GDKT&PL.

d) *Công tác tổ chức, tư vấn lựa chọn tổ hợp môn đối với HS trúng tuyển lớp 10:*

Từ năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch²⁰ tổ chức cho HS lớp 10 lựa chọn tổ hợp môn học và chuyên đề học tập CTGDPT 2018 đúng quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc Ban hành CTGDPT²¹. Thông tin thực hiện môn học đối với HS lớp 10 được công khai trên zalo, facebook trước khi tuyển sinh. Sau khi có kết quả tuyển sinh lớp 10, nhà trường tổ chức họp CMHS và HS lớp 10 tư vấn cho HS việc lựa chọn tổ hợp môn.

Việc lựa chọn cụm chuyên đề học tập theo CTGDPT 2018 thực hiện đúng theo quy định của Bộ GDĐT về số lượng các môn trong cụm chuyên đề (trong năm học 2024 - 2025 có 03 lớp thay đổi cụm chuyên đề học tập so với năm học 2023-2024²²); trong kỳ thanh tra chưa có trường hợp chuyển đổi tổ hợp môn học.

đ) *Công tác bồi dưỡng HS giỏi dự thi HS giỏi và phụ đạo HS yếu kém:*

Công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém luôn được quan tâm thực hiện. Hiệu trưởng đề ra nhiều giải pháp tổ chức dạy bồi dưỡng, phụ đạo HS yếu kém hiệu quả đã góp phần nâng cao chất lượng HS giỏi so với các trường THPT trong địa bàn, hạn chế tỉ lệ HS có học lực yếu kém. Trong kỳ thanh tra có 11 HS đạt học sinh giỏi cấp tỉnh.

Tuy nhiên, trong kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi của các TCM chưa cụ thể các nội dung

¹⁹ Kế hoạch số 120/KHCM-THPTAT ngày 04/10/2023 của Trường THPT An Thái về hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024; Kế hoạch số 136/KHCM-THPTAT ngày 04/10/2024 của Trường THPT An Thái về hoạt động chuyên môn năm học 2024-2025

²⁰ Kế hoạch số 04/KH-THPT ngày 03/7/2023 của Trường THPT An Thái kế hoạch về thực hiện môn học đối với HS lớp 10 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 81/KH-THPT ngày 30/7/2024 của Trường THPT An Thái kế hoạch về thực hiện môn học tự chọn đối với HS lớp 10 năm học 2024-2025.

²¹ - Năm học 2023-2024: Khối 10: 04 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Vật lý, Hóa học); 01 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Hóa học, Sinh học); 01 lớp với 03 chuyên đề (Ngữ văn, Vật lý, Địa lý). Khối 11: 02 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Vật lý, Hóa học); 01 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Hóa học, Sinh học); 01 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Ngữ văn, Vật lý) và 01 lớp với 03 chuyên đề (Ngữ văn, Sinh học, Địa lý).

- Năm học 2024-2025: Khối 10: 03 lớp với chuyên đề (Toán, Vật lý, Hóa học); 01 lớp với chuyên đề (Toán, Hóa học, Sinh học) và 03 lớp với chuyên đề (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý). Khối 11: 04 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Vật lý, Hóa học) 01 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Hóa học, Sinh học) và 01 lớp với 03 chuyên đề (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý). Khối 12: 02 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Vật lý, Hóa học); 01 lớp với 03 chuyên đề (Toán, Hóa học, Sinh học) và 02 lớp với 03 chuyên đề (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý).

²² Lớp 11A4 năm học 2023-2024 chọn cụm chuyên đề (Toán, Ngữ văn, Vật lý) lên lớp 12A4 năm học 2024-2025 chọn cụm chuyên đề (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý); lớp 11A5 năm học 2023-2024 chọn cụm chuyên đề (Ngữ văn, Sinh học, Địa lý) lên lớp 12 A4 năm học 2024-2025 chọn cụm chuyên đề (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý); Lớp 10A6 năm học 2023-2024 chọn cụm chuyên đề (Ngữ văn, Địa lý, Địa lý) lên lớp 11A6 năm học 2024-2025 chọn cụm chuyên đề (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý).

dạy đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Công văn số 2367/SGD&ĐT-QLCL&CNTT ngày 27/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn nội dung tổ chức thi HS giỏi cấp tỉnh THCS, THPT theo CTGDPT 2018.

e) Về đổi mới phương pháp theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học:

- Hiệu trưởng chỉ đạo TCM, GV thiết kế bài dạy, phương pháp dạy học phù hợp với sự phát triển năng lực, phẩm chất của HS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²³, thể hiện đầy đủ các nội dung về mục tiêu (kiến thức, năng lực, phẩm chất), thiết bị dạy học và học liệu, tiến trình dạy học bao gồm các hoạt động (mục tiêu, nội dung, sản phẩm, tổ chức thực hiện: chuyển giao nhiệm vụ học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập, báo cáo kết quả học tập, đánh giá kết quả học tập).

- Hiệu trưởng chỉ đạo GV khai thác tốt thiết bị, đồ dùng dạy học được cấp trong quá trình giảng dạy²⁴ và khai thác tốt màn hình tương tác trong quá trình lên lớp.

- Các hoạt động tổ chức dạy học trực tuyến, tích hợp được quan tâm thực hiện từ năm học 2024-2025. GV trường đã xây dựng được khóa học trên hệ thống LMS phục vụ cho việc dạy học trực tuyến, các TCM đã tạo được 22 khóa học với 46 học liệu dạy học trực tuyến. Tuy nhiên, trường không xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến năm học 2023- 2024; các kế hoạch dạy học trực tuyến của các TCM chưa quy định cụ thể về thời lượng, nội dung, thời gian dạy học trực tuyến của các môn để đảm bảo thời lượng 10%/năm; số khóa học trên hệ thống LMS còn ít (22 khóa học với 46 học liệu); số HS tham gia các khóa học còn hạn chế (có khóa học không có HS tham gia), số lượt GV truy cập và khai thác sử dụng kho học liệu của Sở GDĐT còn thấp.

- Hiệu trưởng chỉ đạo triển khai thực hiện tương đối tốt việc dạy học chủ đề STEM và Cuộc thi Khoa học kỹ thuật (KHKT)²⁵ và bước đầu có kết quả khả quan²⁶.

- Hiệu trưởng chỉ đạo các TCM, GV khai thác, sử dụng kho học liệu của Sở GDĐT. Từ năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, các TCM đã đưa lên kho học liệu 96 tài liệu gồm: ma trận, bản đặc tả, đề kiểm tra, đáp án, câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng....

f) Về đổi mới tổ chức kiểm tra, đánh giá:

Hiệu trưởng chỉ đạo TCM xây dựng kế hoạch đổi mới tổ chức kiểm tra, đánh giá theo

²³ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

²⁴ Năm học 2023-2024: Kế hoạch số 84/KH-PHPTAT ngày 01/9/2024 về việc sử dụng thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10 năm học 2023-2024; Năm học 2024-2025: Kế hoạch số 108/KH-THPTAT ngày 01/9/2024 về việc sử dụng thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10 năm học 2024-2025.

²⁵ Kế hoạch số 46/KH-THPTAT ngày 11/10/2023 của Trường THPT An Thới về việc tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM; Kế hoạch số 12/KH-THPTAT ngày 13/11/2023 của Trường THPT An Thới về việc tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM; Kế hoạch số 158/KH-THPTAT ngày 15/11/2024 của Trường THPT An Thới về việc tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường và chọn dự án tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh.

²⁶ Năm học 2023-2024: tổ chức dạy 02 chuyên đề STEM môn Hóa học, 02 chuyên đề STEM Vật lý; tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM cấp trường với 19 sản phẩm tham gia, 05 sản phẩm được trao giải và chọn 01 sản phẩm tham dự Ngày hội trải nghiệm STEM cấp tỉnh. Tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường có 06 dự án KHKT đạt giải cấp trường. Năm học 2024-2025: thực hiện 02 chuyên đề môn Hóa học, 01 chuyên đề môn Vật lý; tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM với 27 sản phẩm tham gia; tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường (công nhận 04 dự án đạt giải cấp trường) và chọn dự án tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh (không có giải cấp tỉnh).

hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁷:

- Đối với kiểm tra thường xuyên: lựa chọn các hình thức đánh giá thông qua sản phẩm, dự án đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung GDDP; kiểm tra, đánh giá trên hệ thống LMS, Azota, Google drive,... Tuy nhiên, năm học 2023-2024 điểm kiểm tra thường xuyên chuyên đề môn Vật lí của 08 lớp gồm 03 lớp 11 (lớp 11 A1, 11A2 và 11A4) và 05 lớp 10 (10A1, 10A2, 10A3, 10A4 và 10A6), giáo viên tổ chức đánh giá và ghi điểm thường xuyên vào sổ điểm ở học kỳ I là chưa đúng quy định.

- Đối với kiểm tra định kỳ: Trên cơ sở kế hoạch kiểm tra của nhà trường, các TCM xây dựng kế hoạch thực hiện, thống nhất các nội dung kiểm tra, xây dựng ma trận, bản đặc tả, phân công GV ra đề. Sau khi kiểm tra kết thúc, các TCM báo cáo kết quả thực hiện về nhà trường. Các TCM giao cho các nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học. Đưa ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra lên hệ thống LMS và kho học liệu của Sở GDĐT.

g) Về đổi mới sinh hoạt TCM:

- Từ năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, Hiệu trưởng chỉ đạo đưa nội dung nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt TCM vào các kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 01 lần/tổ/năm. Các TCM tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học được thể hiện trong biên bản sinh hoạt tổ. Dự giờ, thao giảng được duy trì 01 lần/GV/học kỳ. Tuy nhiên, kế hoạch TCM chưa quy định cụ thể việc sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của bộ môn trong từng năm học.

- Trong kỳ thanh tra, GV trường tích cực tổ chức và tham gia sinh hoạt chuyên môn liên trường qua việc dạy học môn Tin học bằng tiếng Anh và dự giờ dạy học môn Toán, Hóa học, Sinh học bằng Tiếng Anh tại các trường THPT trong cụm.

2.3.2. Việc sử dụng SGK; sử dụng tài liệu GDDP

- Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch²⁸ triển khai lựa chọn SGK và tạo điều kiện cho CBQL, GV tham gia bồi dưỡng sử dụng SGK lớp 12 đúng chỉ đạo của Sở GDĐT²⁹. Năm học 2024-2025, Hiệu trưởng ban hành quyết định Thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 12 sử dụng từ năm học 2024-2025 đúng hướng dẫn³⁰. Trên cơ sở kế hoạch của trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai lựa chọn SGK của từng bộ môn theo đúng quy

²⁷- Năm học 2023-2024: Khối 10 và khối 11 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá HS trung học cơ sở và HS THPT. Đối với khối 12 thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá, xếp loại HS trung học cơ sở và HS THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT.

Năm học 2024-2025: cả 03 khối lớp thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá HS trung học cơ sở và HS THPT.

²⁸ Kế hoạch số 24/KH-THPT ngày 01/3/2024 của Trường THPT An Thái về kế hoạch triển khai lựa chọn SGK và tham gia bồi dưỡng của CBQL, GV.

²⁹ Kế hoạch số 24/KH-THPTAT ngày 01/3/2024 của Trường THPT An Thái về việc triển khai lựa chọn SGK và tham gia bồi dưỡng của CBQL, GV sử dụng SGK lớp 12 Trường THPT An Thái.

³⁰ Quyết định số 10/QĐ-THPTAT ngày 04/3/2024 của Trường THPT An Thái về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 12 sử dụng từ năm học 2024-2025.

định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT và Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024-2025. Trong quá trình lựa chọn, các bộ môn có tổ chức thảo luận, lấy ý kiến thống nhất đảm bảo tính công khai, minh bạch và dân chủ.

- Hiệu trưởng thực hiện công khai rộng rãi danh mục SGK vào cuối năm học để HS và CMHS biết chuẩn bị cho năm học tiếp theo được CMHS đồng tình.

- Hiệu trưởng triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT liên quan nội dung GDĐP, trong đó nhà trường triển khai sử dụng đúng quy định bộ tài liệu GDĐP đã được phê duyệt. Bên cạnh đó, Thư viện trường hỗ trợ tổ chức đăng ký, tiếp nhận và trang bị bộ tài liệu GDĐP cho HS cũng như cho GV³¹.

2.3.3. Việc bảo đảm và sử dụng thiết bị dạy học tối thiểu theo CTGDPT 2018

- Hiệu trưởng tổ chức tiếp nhận và hoàn tất việc tiếp nhận thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10 từ nhà thầu và Ban quản lý dự án đưa vào sử dụng ngay từ đầu năm học 2024-2025³²; số lượng thiết bị dạy học hiện đủ 01 bộ cho lớp 10.

- Hiệu trưởng tổ chức quản lý các thiết bị dạy học tương đối tốt (có kế hoạch, sổ theo dõi mượn thiết bị và sử dụng màn hình cho từng lớp); phân công 03 GV phụ trách, quản lý các phòng thí nghiệm Vật lý, Hóa học, Tin học; mỗi GV có thiết lập sổ theo dõi thiết bị của từng phòng, lịch tổ chức thực hành thí nghiệm; mỗi lớp học có thiết kế sổ theo dõi sử dụng màn hình của GV bộ môn, GV tổ chức dạy học ký xác nhận đầy đủ.

Tại thời điểm thanh tra, Hiệu trưởng chưa xây dựng kế hoạch công tác thiết bị năm học 2023-2024; chưa ban hành quy chế sử dụng thiết bị, phòng bộ môn.

2.3.2. Quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

Trong kỳ thanh tra, Hiệu trưởng thực hiện quản lý các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT, gồm có:

(1) Sổ đăng bộ: Trường lập sổ đăng bộ niên khoá 2021-2024, sử dụng sổ đăng bộ điện tử trên hệ thống vnEdu, cuối năm học trích xuất sổ đăng bộ từ hệ thống và cho HS ký nhận hồ sơ cấp THPT. Tuy nhiên, sổ đăng bộ niên khoá 2021-2024 chưa cập nhật năm học lớp 12 của HS nhưng trường đã cho HS ký nhận rút hồ sơ.

(2) Học bạ HS: Trường sử dụng học bạ điện tử trên hệ thống VnEdu, kết thúc năm học nhà trường tổ chức cho CBQL, GV ký số, xuất và lưu trữ đúng quy định.

(3) Sổ theo dõi và đánh giá HS: cuối năm học 2023-2024, trích xuất sổ theo dõi và đánh giá HS (theo lớp học) từ hệ thống VnEdu, có đầy đủ chữ ký của Hiệu trưởng, GV bộ môn, GV chủ nhiệm và được lưu trữ đầy đủ các lớp.

(4) Sổ ghi đầu bài: Trường tổ chức lưu trữ đầy đủ từ năm học 2023-2024 đến thời điểm thanh tra, những thông tin (tên bài giảng; nhận xét, đánh giá, xếp loại tiết dạy và ký tên của GV bộ môn; tổng kết của GV chủ nhiệm và kiểm tra của Hiệu trưởng) trong sổ ghi

³¹ Tài liệu GDĐP lớp 10 (trang bị 10 bộ cho GV, 311 bộ cho HS); tài liệu GDĐP lớp 11 (trang bị 10 bộ cho GV, 213 bộ cho HS).

³² Biên bản bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp.

đầu bài được cập nhật đầy đủ.

(5) Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ: Trường lập sổ cấp phát văn bằng; nhân viên Văn thư cho HS ký nhận khi nhận bằng tốt nghiệp THPT và cập nhật trên phần mềm quản lý văn bằng, chứng chỉ.

(6) Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến: Trường lập sổ quản lý văn bản, công văn đi, đến bằng phần mềm quản lý văn bản và điều hành - Ioffice, cuối mỗi quý, năm dương lịch nhân viên Văn thư xuất sổ công văn đi, đến để lưu trữ hồ sơ.

(7) Hồ sơ quản lý thiết bị giáo dục, thư viện: GV phụ trách xây dựng kế hoạch công tác thiết bị trường học; kế hoạch hoạt động thiết bị; kế hoạch hoạt động phòng thí nghiệm Hoá - Sinh; kế hoạch sử dụng phòng Tin học; mở sổ theo dõi phòng Tin học, sổ theo dõi phòng thí nghiệm Hoá - Sinh, sổ theo dõi sử dụng dụng cụ thí nghiệm, thực hành, sổ theo dõi sử dụng màn hình tivi theo từng phòng học. Nhân viên Thư viện xây dựng kế hoạch thư viện năm học 2023-2024, năm học 2024-2025; thiết lập đầy đủ các loại sổ như: sổ thống kê bạn đọc, sổ đăng ký SGK, sổ đăng ký tổng quát, sổ mượn sách của GV, sổ mượn sách của HS.

(8) Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính:

Hiệu trưởng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công³³; mở sổ tài sản công và công cụ, dụng cụ tại nơi sử dụng năm 2024; sổ tài sản cố định năm 2024; sổ theo dõi tài sản cố định và công cụ, dụng cụ tại nơi sử dụng năm 2024; sổ ghi tăng tài sản cố định năm 2024; sổ tài sản công và công cụ, dụng cụ tại nơi sử dụng năm 2025; sổ tài sản cố định năm 2025; sổ theo dõi tài sản cố định và công cụ, dụng cụ tại nơi sử dụng năm 2025; sổ ghi tăng tài sản cố định năm 2025. Định kỳ hằng năm có tổ chức kiểm tra tài sản, ghi biên bản kiểm kê tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

(9) Hồ sơ theo dõi sức khỏe HS: Trường có lập sổ theo dõi thông tin sức khỏe HS; sổ theo dõi sức khỏe HS; sổ theo dõi cấp phát thuốc cho HS; sổ theo dõi xuất - nhập thuốc; sổ theo dõi công cụ, dụng cụ phòng y tế.

(10) Hồ sơ khen thưởng, kỷ luật HS: Thiết lập hồ sơ khen thưởng, kỷ luật học sinh đầy đủ theo quy định³⁴. Năm học 2024-2025 (tính đến thời điểm hiện tại) trường có 09 HS

³³ Quyết định số 06/QĐ-THPT ngày 09/01/2023 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công Trường THPT An Thái năm 2023; Quyết định số 05/QĐ-THPT ngày 20/01/2024 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công Trường THPT An Thái năm 2024; Quyết định số 03/QĐ-THPT ngày 20/01/2025 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công Trường THPT An Thái năm 2025.

³⁴ Hồ sơ kỷ luật HS của nhà trường gồm có: Bảng kiểm điểm của HS vi phạm; bảng tường trình của HS vi phạm; biên bản họp lớp; đề nghị của GV chủ nhiệm; quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật (Quyết định số 70/QĐ-THPT ngày 27/10/2024 về việc thành lập Hội đồng xét kỷ luật HS có hành vi vi phạm nội quy nhà trường; Quyết định số 91/QĐ-THPT ngày 16/12/2024 về việc thành lập Hội đồng xét kỷ luật HS có hành vi vi phạm nội quy nhà trường; Quyết định số 18/QĐ-THPT ngày 19/02/2025 về việc thành lập Hội đồng xét kỷ luật HS có hành vi vi phạm nội quy nhà trường; Quyết định số 20/QĐ-THPT ngày 27/02/2025 về việc thành lập Hội đồng xét kỷ luật HS có hành vi vi phạm nội quy nhà trường); biên bản họp Hội đồng kỷ luật; Quyết định kỷ luật HS (Quyết định số 71/QĐ-THPT ngày 28/10/2024 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 72/QĐ-THPT ngày 28/10/2024 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 73/QĐ-THPT ngày 28/10/2024 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 74/QĐ-THPT ngày 28/10/2024 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 75/QĐ-THPT ngày 28/10/2024 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 92/QĐ-THPT ngày 17/12/2024 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 93/QĐ-THPT ngày 17/12/2024 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 19/QĐ-THPT ngày 24/02/2025 về việc kỷ luật HS; Quyết định số 21/QĐ-THPT ngày 01/3/2025 về việc kỷ luật HS).

vi phạm bị kỷ luật.

2.4. Việc thực hiện các quy định về thu, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính

2.4.1. Nguồn ngân sách

Trường thực hiện thu theo dự toán được cấp hàng năm của Sở GDĐT cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động của trường³⁵, hạch toán thu, chi vào hệ thống sổ sách kế toán.

Số liệu ngân sách thu, chi năm 2023, năm 2024 và đến tháng 2/2025³⁶.

2.4.2. Các nguồn thu khác (học phí, dạy thêm, học thêm, giữ xe, căn tin, bảo hiểm y tế, vận động tài trợ...)

a) Nguồn học phí:

- Năm học 2023-2024, Hiệu trưởng thực hiện thu học phí theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 24/4/2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Bến Tre về việc quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục (CSGD) công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn số 2545/SGD&ĐT-KHTC ngày 06/10/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thu học phí năm học 2023-2024 trong các CSGD công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn số 1136/SGD&ĐT-KHTC ngày 08/5/2024 về việc hướng dẫn thu học phí năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Năm học 2024-2025, Hiệu trưởng thực hiện thu học phí theo Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu học phí năm học 2024-2025 đối với các CSGD công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn số 1945/SGD&ĐT-KHTC ngày 21/7/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thu học phí năm học 2024-2025 trong các CSGD công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre (Công văn 1945/SGD&ĐT-KHTC).

- Trong kỳ thanh tra, Hiệu trưởng tổ chức thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt, xuất hóa đơn bán hàng nguồn thu học phí; hạch toán thu, chi vào hệ thống sổ sách kế toán. Kết quả thu, chi năm 2023, năm 2024 và đến tháng 02/2025³⁷.

³⁵ Năm 2023: Sở GDĐT giao dự toán tại Quyết định số 36/QĐ-SGD&ĐT ngày 06/01/2023 về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2023, Quyết định số 816/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/11/2023, Quyết định số 872/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/11/2023, Quyết định số 1015/QĐ-SGD&ĐT ngày 29/12/2023.

+ Năm 2024: Sở GDĐT giao dự toán tại Quyết định số 1040/QĐ-SGD&ĐT ngày 29/12/2023 về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2024, Quyết định số 751/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/11/2024, Quyết định số 827/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/11/2024, Quyết định số 26/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/01/2025.

+ Năm 2025: Sở GDĐT giao dự toán tại Quyết định số 1016/QĐ-SGD&ĐT ngày 31/12/2024 về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2025.

³⁶ Ngân sách:

+ Năm 2023: số dư năm 2022 chuyển sang 21.491.311 đồng; thu trong năm: 6.959.401.000 đồng; chi trong năm: 6.040.947.988 đồng; tồn chuyển sang năm 2024: 911.144.323 đồng (dự toán bị hủy: 28.800.000 đồng).

+ Năm 2024: số dư năm 2023 chuyển sang 911.144.323 đồng; thu trong năm: 8.418.916.000 đồng; chi trong năm: 9.216.490.639 đồng; tồn chuyển sang năm 2025: 113.569.684 đồng (dự toán bị hủy: 110.347.796 đồng).

+ Đến tháng 02/2025: số dư năm 2024 chuyển sang 3.221.888 đồng; thu trong năm: 9.852.664.000 đồng; chi trong năm: 1.649.712.339 đồng; tồn cuối tháng 02/2025: 8.206.173.549 đồng.

³⁷ Học phí:

+ Năm 2023: số dư năm 2022 chuyển sang 11.178.016 đồng. Thu trong năm: 477.851.524 đồng. Chi trong năm: 348.539.288 đồng. Tồn chuyển sang năm 2024: 140.490.252 đồng.

+ Năm 2024: số dư năm 2023 chuyển sang 140.490.252 đồng. Thu trong năm: 389.159.800 đồng. Chi trong năm: 409.893.650 đồng. Tồn chuyển sang năm 2025: 119.756.402 đồng.

+ Đến tháng 02/2025: số dư năm 2024 chuyển sang 119.756.402 đồng; thu trong năm: 00 đồng; chi trong

b) Xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho HS:

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho HS theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; có lưu trữ hồ sơ xét miễn giảm học phí. Số liệu miễn giảm học phí trong kỳ thanh tra³⁸.

c) Nguồn dạy thêm, học thêm:

Hàng năm, Hiệu trưởng tổ chức DTHT trong nhà trường³⁹, mức thu học phí được thỏa thuận với CMHS theo kế hoạch, có xây dựng định mức thu, chi cho công tác dạy thêm vào quy chế chi tiêu nội bộ và hạch toán trên cùng sổ sách kế toán. Kết quả thu, chi năm 2023, năm 2024 và đến tháng 02/2025⁴⁰.

d) Thu, chi các nguồn tài chính khác (căn tin, thu hỗ trợ công tác vệ sinh và đảm bảo cảnh quan, thu hoa hồng bảo hiểm, các dịch vụ khác...):

*** Nguồn thu căn tin:**

Hiệu trưởng có xây dựng Đề án số 01/ĐA-THPTAT ngày 12/9/2019 của Trường THPT An Thới về việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê (Đề án số 01/ĐA-THPTAT) được UBND tỉnh Bến Tre phê duyệt tại Công văn số 4819/UBND-TCĐT ngày 27/9/2019 về việc phê duyệt Đề án tài sản công vào mục đích cho thuê của 09 trường THPT trên địa bàn tỉnh, trong đó có Trường THPT An Thới (Công văn 4819/UBND-TCĐT), thời gian thực hiện đề án 05 năm.

Việc tổ chức thực hiện Đề án: Hiệu trưởng tổ chức đấu giá công khai rộng rãi cho thuê mặt bằng căn tin và giữ xe, chọn được cá nhân trúng thầu, thời gian cho thuê 05 năm, mỗi năm 08 tháng⁴¹. Thời gian thực hiện hợp đồng từ ngày 30/8/2022 đến ngày 30/8/2027 (vượt 03 năm so với đề án được phê duyệt).

Số tiền thu từ hợp đồng cho thuê căn tin được thu bằng tiền mặt nộp vào tài khoản tiền gửi của đơn vị tại Kho bạc nhà nước (KBNN) huyện Mỏ Cày Nam; hạch toán thu, chi vào hệ thống sổ sách kế toán. Số liệu thu, chi năm 2023, năm 2024 và đến tháng 02/2025⁴².

năm: 92.675.823 đồng; tồn cuối tháng 02/2025: 27.080.579 đồng.

³⁸ + Học kỳ 2, năm học 2022-2023: miễn 25 HS, giảm 36 HS;

+ Học kỳ I, năm học 2023-2024: miễn 21 HS, giảm 43 HS;

+ Học kỳ II, năm học 2023-2024: miễn 18 HS, giảm 37 HS;

+ Học kỳ I, năm học 2024-2025: miễn 18 HS, giảm 33 HS;

+ Học kỳ II, năm học 2024-2025: miễn 18HS, giảm 33 HS;

³⁹ Kế hoạch số 76/KH-THPT ngày 20/9/2023 về tổ chức DTHT trong nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 176/KH-THPT ngày 14/9/2024 về tổ chức dạy thêm năm học 2024-2025.

⁴⁰ Nguồn DTHT:

+ Năm 2023: số dư năm 2022 chuyển sang 00 đồng. Thu trong năm: 836.491.400 đồng. Chi trong năm: 826.125.531 đồng. Tồn chuyển sang năm 2024: 10.365.869 đồng.

+ Năm 2024: số dư năm 2023 chuyển sang 10.365.869 đồng. Thu trong năm: 1.108.780.950 đồng. Chi trong năm: 1.079.636.717 đồng. Tồn chuyển sang năm 2024: 39.510.102 đồng.

+ Đến tháng 02/2025: số dư năm 2024 chuyển sang 39.510.102 đồng; thu trong năm: 99.302.500 đồng; chi trong năm: 137.340.796 đồng; tồn cuối tháng 02/2025: 1.471.806 đồng.

⁴¹ Hợp đồng số 03/HĐ-THPTAT ngày 30/8/2022 về việc hợp đồng cho thuê mặt bằng căn tin trong nhà trường, mức giá 11.550.000 đồng/tháng.

⁴² Căn tin:

+ Năm 2023: số dư năm 2022 chuyển sang 349.602 đồng. Thu trong năm: 92.400.000 đồng. Chi trong năm:

*** Nguồn hỗ trợ công tác vệ sinh và đảm bảo cảnh quan:**

Năm học 2024-2025: Hiệu trưởng căn cứ Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về việc quy định các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre (Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND); xây dựng kế hoạch⁴³ tổ chức thu hỗ trợ công tác vệ sinh và đảm bảo cảnh quan (áp dụng cho trường hạng II trở lên) với số tiền 45.000đồng/HS/năm học (5.000 đồng/HS/tháng- Vùng III), triển khai thu theo từng học kỳ; hạch toán thu, chi vào hệ thống sổ sách kế toán. Số liệu thu, chi học kỳ I năm học 2024-2025⁴⁴.

*** Nguồn khác (lãi tiền gửi, khen thưởng tập thể, nguồn tuyển sinh, Bảo hiểm y tế (BHYT) HS và kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu, hoa hồng BHYT...):**

- Thu BHYT HS: Năm học 2023-2024 thực hiện theo Hướng dẫn số 1339/SGDĐT-BHXH ngày 19/7/2023 của Sở GDĐT, Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn liên ngành về việc thực hiện BHYT HS, sinh viên năm học 2023-2024; năm học 2024-2025, thu BHYT HS theo Hướng dẫn số 1677/HDLN-SGD&ĐT-BHXH ngày 07/8/2024 về việc thực hiện thu BHYT HS, sinh viên năm học 2024-2025.

- Nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu: thực hiện hạch toán vào hệ thống sổ sách kế toán và thực hiện thu, chi, quyết toán theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT.

- Nguồn thu từ hoa hồng BHYT HS được trích lại: thực hiện ghi nhận nguồn thu vào sổ sách kế toán và chi theo quy chế chi tiêu nội bộ.

- Nguồn lãi tiền gửi từ các tài khoản tại KBNN, nguồn khen thưởng tập thể, nguồn tuyển sinh, ...: ghi nhận phát sinh vào hệ thống sổ sách kế toán.

- Số liệu thu, chi năm 2023, năm 2024 và đến tháng 02/2025⁴⁵.

*** Nghĩa vụ nộp thuế các nguồn thu căn tin, DTHT:**

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện nghĩa vụ thuế từ các nguồn thu dịch vụ với nhà nước theo Công văn số 2098/SGD&ĐT-KHTC ngày 22/8/2016 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện kê khai, nộp thuế từ nguồn dịch vụ trong các cơ sở công lập và nộp tiền thuế phần diện tích cho thuê căn tin theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công (Nghị định 151/2017/NĐ-CP).

92.749.602 đồng. Tồn chuyển sang năm 2024: 00 đồng.

+ Năm 2024:, số dư năm 2023 chuyển sang 00 đồng. Thu trong năm: 46.200.000 đồng. Chi trong năm: 29.568.000 đồng. Tồn chuyển sang năm 2025:, 16.632.000 đồng.

+ Đến tháng 02/2025: số dư năm 2024 chuyển sang 16.632.000 đồng; thu trong năm: 46.200.000 đồng; chi trong năm: 37.500.000 đồng; tồn cuối tháng 02/2025: 25.332.000 đồng.

⁴³ Kế hoạch số 152/KH-THPT ngày 11/11/2024 về việc thu, chi hỗ trợ công tác vệ sinh và đảm bảo cảnh quan.

⁴⁴ Học kỳ I năm học 2024-2025: thu trong năm 15.200.000 đồng, chi 6.898.000 đồng, tồn đến tháng 02/2025: 8.302.000 đồng.

⁴⁵ Các nguồn khác:

+ Năm 2023: số dư năm 2022 chuyển sang 40.373.820 đồng. Thu trong năm: 14.119.881 đồng. Chi trong năm: 20.341.950 đồng. Tồn chuyển sang năm 2024: 34.151.751 đồng.

+ Năm 2024: Số dư năm 2023 chuyển sang 34.151.751 đồng. Thu trong năm 75.844.698 đồng. Chi trong năm: 34.317.556 đồng. Tồn chuyển sang năm 2024: 75.678.893 đồng.

+ Đến tháng 02/2025: số dư năm 2024 chuyển sang 75.678.893 đồng; thu trong năm: 8.764.001 đồng; chi trong năm: 8.749.671 đồng; tồn cuối tháng 02/2025: 75.693.223 đồng.

e) Trích cải cách tiền lương:

Hiệu trưởng chỉ đạo và thực hiện trích 40% nguồn học phí và các nguồn thu dịch vụ thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

f) Quản lý thu, chi các nguồn từ vận động, tài trợ:

Trong kỳ thanh tra, Hiệu trưởng chỉ đạo không vận động tổ chức, cá nhân gây quỹ tại đơn vị; hằng năm chỉ tiếp nhận tài trợ từ các mạnh thường quân để hỗ trợ một số hoạt động của nhà trường, phát học bổng, hỗ trợ HS nghèo, học phẩm, quà tặng, công trình mái che trong sân trường... Hiệu trưởng có thành lập tổ tiếp nhận các khoản tài trợ từ các tổ chức, cá nhân và sử dụng đúng mục đích tài trợ và có công khai rộng rãi trong tập thể.

g) Vận động và sử dụng kinh phí hoạt động của CMHS:

Ban đại diện CMHS trường có xây dựng kế hoạch, tiến hành vận động kinh phí hoạt động từng năm học, vận động CMHS đóng góp trên tinh thần tự nguyện, chủ yếu hỗ trợ khen thưởng các hoạt động, phong trào của HS.

Hồ sơ sổ sách, chứng từ thanh toán: Ban đại diện CMHS mở sổ theo dõi thu, chi, có chứng từ thu, chi. Tuy nhiên, sổ thu, chi của Ban đại diện CMHS ghi chép chưa khoa học, chưa lập phiếu thu từng nội dung phát sinh.

Kết quả thu, chi quỹ hoạt động của Ban đại diện CMHS năm học 2023-2024 và năm học 2024-2025⁴⁶.

2.4.3. Thực hiện công khai tài chính và các khoản thu khác trong nhà trường

Hiệu trưởng thực hiện công khai tài chính theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; thực hiện dán niêm yết trên bảng công khai của đơn vị. Thực hiện công khai các nguồn thu theo Thông tư số 36/2017/TT-BTC ngày 28/12/2017 và Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03/6/2024 về việc quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thay thế Thông tư số 36/2017/TT-BTC ngày 28/12/2017.

2.5. Công tác dạy thêm, học thêm (DTHT)

Hiệu trưởng triển khai các văn bản qui phạm pháp luật quy định về DTHT đến tất cả đội ngũ viên chức tại đơn vị⁴⁷ thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp tổ nhóm chuyên môn, họp CMHS hàng năm.

a) DTHT trong nhà trường:

Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch DTHT đến HS và CMHS, được

⁴⁶ + Năm học 2023-2024: số dư năm học 2022-2023 chuyển sang 675.000 đồng. Thu trong năm: 17.350.000 đồng. Chi trong năm: 17.349.000 đồng. Tồn chuyển sang năm học 2024-2025: 676.000 đồng.

+ Năm học 2024-2025: số dư năm học 2023-2024 chuyển sang 676.000 đồng. Thu trong năm: 40.970.000 đồng. Chi trong năm: 21.660.000 đồng. Tồn cuối tháng 02/2025: 19.986.000 đồng.

⁴⁷ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT ban hành quy định về DTHT; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc công bố hết hiệu lực các Điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT; Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 17/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy định về DTHT trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn 300/SGD&ĐT-GDTrH ngày 14/02/2022 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý DTHT trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

thống nhất thông qua trong cuộc họp CMHS đầu năm học⁴⁸; thành lập ban quản lý DTHT⁴⁹; HS tự nguyện viết đơn đăng ký chọn môn học thêm có xác nhận của CMHS; GV viết đơn xin dạy thêm trong nhà trường có xác nhận của Hiệu trưởng.

- Năm học 2023-2024:

GV tham gia DTHT trong nhà trường (22 GV), gồm các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Tiếng Anh ở các khối lớp 10, 11, 12. Thời lượng tiết dạy không quá 04 tiết/tuần/môn/nhóm. Mức thu tiền DTHT: nhà trường thỏa thuận với CMHS trong phiên họp CMHS đầu năm học để thống nhất định mức thu. Từ tháng 9/2023 đến tháng 12/2023 mức thu như sau:

- + Nhóm dưới 10 HS: 1.500.000 đồng/nhóm/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 10 - 14HS: 1.700.000 đồng/nhóm/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 15 HS trở lên đến dưới 30 HS: 120.000 đồng/HS/tháng (16 tiết)
- + Nhóm từ 30 HS đến 45 HS: 100.000 đồng/HS/tháng (16 tiết).

- Từ ngày 01/01/2024 mức thu dựa theo thỏa thuận trong cuộc họp CMHS và thông qua hội đồng sư phạm như sau:

- + Nhóm dưới 10 HS: thu 2.000.000 đồng/nhóm/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 10 - 14 HS: thu 2.200.000 đồng/nhóm/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 15 HS trở lên đến 29 HS: 150.000 đồng/HS/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 30 HS trở lên: thu 120.000 đồng/HS/tháng (16 tiết).

- Năm học 2024-2025:

GV tham gia DTHT trong nhà trường (23 GV), gồm các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Tiếng Anh ở các khối lớp 10, 11, 12. Thời lượng tiết dạy không quá 04 tiết/tuần/môn/nhóm. Từ tháng 09/2024 đến tháng 12/2024 mức thu như sau:

- + Nhóm dưới 10 HS: 2.000.000 đồng/nhóm/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 10 - 14HS: 2.200.000 đồng/nhóm/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 15 HS trở lên đến 29 HS: 150.000 đồng/HS/tháng (16 tiết);
- + Nhóm từ 30 HS trở lên: 120.000 đồng/HS/tháng/(16 tiết).

- Mức chi: chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: 02%/tổng thu; 98% số tiền tổng thu còn lại: chi cho GV trực tiếp giảng dạy: 80% (trong 98%); chi cho công tác quản lý: 10% (trong 98%); chi điện, nước, cơ sở vật chất: 10% (trong 98%).

- Hồ sơ lưu trữ tổ chức DTHT trong nhà trường năm học 2023-2024, 2024-2025: thiếu danh sách lớp học thêm theo học lực (theo khoản 2, Điều 5, Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT ban hành quy định DTHT); thiếu danh sách xét duyệt GV dạy thêm, phân công GV dạy thêm của Hiệu trưởng (theo khoản 4, Điều 5, Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT).

b) DTHT ngoài nhà trường:

Năm học 2023-2024 và 2024-2025, Hiệu trưởng không ký đơn cấp phép cho GV dạy

⁴⁸ Kế hoạch số 76/KH-THPT ngày 20/9/2023 dạy thêm, dạy thêm kiến thức thi tốt nghiệp THPT- CD- ĐH năm học 2023-2024; Kế hoạch số 176/KH-THPT ngày 14/9/2024 dạy thêm, dạy thêm kiến thức thi tốt nghiệp THPT- CD- ĐH năm học 2024-2025.

⁴⁹ Quyết định số 87/QĐ-THPT ngày 21/9/2023 về việc thành lập ban quản lý DTHT.

thêm các môn văn hoá ngoài nhà trường. Trong các phiên họp hội đồng GV, thường xuyên nhắc nhở GV dạy thêm đúng quy định. Tuy nhiên, trong năm học 2023-2024 có một GV vi phạm quy định DTHT ngoài nhà trường được xử lý bằng hình thức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức cuối năm học 2023-2024 mức hoàn thành nhiệm vụ.

Tại thời điểm thanh tra (Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về DTHT có hiệu lực thi hành từ ngày 14/02/2025): không có GV báo cáo với Hiệu trưởng về việc tham gia DTHT ngoài nhà trường.

2.6. Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực

- Hiệu trưởng tuyên truyền, quán triệt các văn chỉ đạo của Sở GDĐT liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực cho CBQL, GV, NV qua niêm yết tại phòng GV và trên trang thông tin zalo thông báo của lãnh đạo trường⁵⁰. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN, tiêu cực hàng năm theo hướng dẫn của Sở GDĐT⁵¹. Tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép giáo dục pháp luật về PCTN (giáo dục HS quyền con người) ở môn GDKT&PL lớp 10, 11, 12 theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc đưa nội dung PCTN đúng chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Hiệu trưởng ban hành Quy chế dân chủ trong nhà trường theo quy định của Luật dân chủ cơ sở. Căn cứ chỉ đạo của Liên đoàn Lao động tỉnh về việc Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; căn cứ Luật thực hiện dân chủ cơ sở số 10/2022/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2024 của Chính phủ về qui định một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, Hiệu trưởng ban hành kế hoạch tổ chức Hội nghị viên chức đầu mỗi năm học⁵²; tổ chức, kiểm điểm đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ trong Hội nghị viên chức. Tuy nhiên, trong kế hoạch tổ chức Hội nghị viên chức năm học 2023-2024 và Báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động đơn vị năm học 2022-2023, năm học 2023-2024 còn căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/10/2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập đã hết hiệu lực.

- Hiệu trưởng thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng hàng năm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về ban hành CTGDPT 2018, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng⁵³; ban hành quy tắc ứng xử trong trường

⁵⁰ Chương trình số 361 ngày 21/02/2023 của Sở GDĐT về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của ngành giáo dục; Kế hoạch số 55/KH-SGD&ĐT ngày 10/01/2023 của Sở GDĐT về PCTN, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 74/KH-SGD&ĐT ngày 09/01/2024 của Sở GDĐT về PCTN, tiêu cực năm 2024.

⁵¹ Kế hoạch số 77/KH-THPT ngày 05/12/2023 về thực hiện chiến lược quốc gia PCTN, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 04/KH-THPT ngày 10/04/2024 về thực hiện PCTN, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 15/KH-THPT ngày 10/04/2024 về thực hiện PCTN, tiêu cực năm 2024.

⁵² Kế hoạch số 140/KH-THPT ngày 25/9/2023 tổ chức Hội nghị viên chức năm học 2023-2024; Kế hoạch số 137/KH-THPT ngày 01/10/2024 Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2024-2025.

⁵³ Quyết định số 88/QĐ-THPTAT ngày 04/10/2023 về việc thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; Quyết định số 91/QĐ-THPTAT ngày 10/10/2023 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua- khen thưởng năm học 2023-2024; Quyết định số 103/QĐ-THPTAT ngày 02/10/2024 về việc thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; Quyết định số 104/QĐ-THPTAT ngày 28/11/2024 về việc ban hành Quy chế hoạt động

học⁵⁴; ban hành Quy chế xét nâng bậc lương trước thời hạn (Quy chế ban hành hàng năm nhưng không có năm học, nội dung hoàn toàn giống nhau), Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng⁵⁵; thực hiện đầy đủ việc nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc; phụ cấp ưu đãi, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm cho CBQL, GV, NV trong nhà trường. Thực hiện quy định về đánh giá, xếp loại viên chức, bình xét các danh hiệu thi đua đối với viên chức theo hướng dẫn hàng năm của Sở GDĐT, nhà trường xây dựng kế hoạch nhận xét, đánh giá viên chức và người lao động; ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động⁵⁶.

- Hiệu trưởng có xây dựng kế hoạch kê khai tài sản hàng năm⁵⁷; thực hiện quy định về kê khai tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 2241/KH-SGD&ĐT ngày 07/9/2023 của Sở GDĐT về thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2023 (đối với năm 2023) và Kế hoạch số 2477/KH-SGD&ĐT ngày 06/9/2024 của Sở GDĐT về thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2024 (đối với năm 2024). NV Kế toán thực hiện kê khai tài sản thu nhập hàng năm; các cá nhân (lãnh đạo trường) chỉ kê khai tài sản thu nhập lần đầu từ năm 2020, Hiệu trưởng thực hiện kê khai bổ sung năm 2024. Riêng diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý kê khai hàng năm theo yêu cầu của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy.

- Trong kỳ thanh tra, Hiệu trưởng thực hiện quy định quản lý và cấp phát văn bằng chứng chỉ (giao nhân viên Văn thư quản lý, cấp phát văn bằng chứng chỉ theo Thông tư số 21/2019/TT-BGD ngày 29/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp THCS, bằng tốt nghiệp THPT, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân và Công văn số 1829/SGD&ĐT-QLCL&CNTT ngày 12/7/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai quy trình quản lý văn bằng tốt nghiệp THCS, THPT trên phần mềm đã trang bị); hiện tại, tồn 310 bằng tốt nghiệp THPT từ năm 2012 đến năm 2024; xét chuyển trường theo Công văn số 1467/SGD&ĐT-QLCL&CNTT ngày 19/6/2023 của Sở GDĐT về việc thực

của Hội đồng thi đua- khen thưởng năm học 2024-2025; Quyết định số 94/QĐ-THPT ngày 10/9/2023 về ban hành Quy chế thi đua khen thưởng năm học 2023-2024 của Trường THPT An Thái.

⁵⁴ Quyết định số 93/QĐ-THPT ngày 05/9/2023 về việc ban hành quy tắc ứng xử trong Trường THPT An Thái; Quyết định số 111/QĐ-THPT ngày 05/9/2024 về việc ban hành quy tắc ứng xử trong Trường THPT An Thái.

⁵⁵ Quyết định số 114/QĐ-THPT ngày 23/10/2023 về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBQL, GV, NV lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ (2023-2024); Quyết định số 112/QĐ-THPT ngày 23/10/2024 về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với CBQL, GV, NV lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; Quyết định số 02/QĐ-THPT ngày 14/01/2025 ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, viên chức, người lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ tại Trường THPT An Thái.

⁵⁶ Kế hoạch số 19/KH-THPT ngày 05/5/2024 về nhận xét, đánh giá công chức, viên chức và người lao động năm học 2023-2024; Quyết định số 60/QĐ-THPT ngày 30/10/2023 về việc ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Trường THPT An Thái; Quyết định số 87/QĐ-THPT ngày 23/10/2024 về việc ban hành tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Trường THPT An Thái.

⁵⁷ Kế hoạch số 78/KH-THPT ngày 16/9/2023 kê khai tài sản thu nhập năm 2023; Kế hoạch số 79/KH-THPT ngày 15/9/2024 kê khai tài sản thu nhập năm 2024.

hiện chuyển trường đối với HS phổ thông và Công văn số 1666/SGD&ĐT-VP ngày 07/7/2023 của Sở GDĐT về việc thực hiện thí điểm nhận hồ sơ trực tuyến đối với thủ tục Chuyển trường đối với HS THPT; chuyển lớp, chuyển đổi môn học theo Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp THPT.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch; tổ chức kiểm tra, đánh giá HS theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại HS THCS và HS THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT (đối với khối lớp 12); Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá HS THCS và THPT (đối với khối lớp 10, 11). Năm học 2024-2025, tổ chức kiểm tra, đánh giá HS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT đối với 03 khối lớp 10, 11, 12 .

- Hiệu trưởng tổ chức và thực hiện “03 công khai” theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT; công khai thu, chi tài chính và công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT qua niêm yết trên bảng thông báo của nhà trường.

- Hiệu trưởng có thiết lập hộp thư điện tử thptanthoi@bentre.edu.vn và đường dây nóng (qua số điện thoại của trường, mail công vụ và hộp thư góp ý) theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ để tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh dấu hiệu vi phạm pháp luật về giáo dục một cách kịp thời, hiệu quả.

- Trong kỳ thanh tra chưa phát hiện tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

3.1. Ưu điểm

- Hiệu trưởng ban hành đủ các văn bản để quản lý nội bộ; xây dựng tổ chức bộ máy trong nhà trường đúng Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT của Bộ GDĐT; các tổ chức trong nhà trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ đúng theo Điều lệ trường THPT.

- Hiệu trưởng thực hiện đúng Công văn số 1062/SGD&ĐT-TCCB ngày 02/5/2024 của Sở GDĐT về việc nhận xét, đánh giá tập thể đơn vị, công chức, viên chức và người lao động các đơn vị trực thuộc Sở năm học 2023-2024 và các quy định về đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV.

- Hiệu trưởng luôn quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với CBQL, GV, NV và người lao động của đơn vị theo các quy định hiện hành.

- Hiệu trưởng triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo về thực hiện đổi mới CTGDPT 2018; xây dựng đầy đủ các kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch hoạt động chuyên môn; quan tâm chỉ đạo các TCM, GV xây dựng, điều chỉnh kế hoạch dạy học của từng môn học, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Tổ chức đầy đủ các môn học, các hoạt động giáo dục. TCM có quan tâm đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện khá tốt đổi mới kiểm tra, đánh giá; chất lượng giáo dục được duy trì và có chuyển biến tích cực, HS tốt nghiệp THPT hàng năm đạt tỷ lệ 100%. Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ được quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT; từng loại hồ sơ được lưu trữ khoa học.

- Hiệu trưởng quản lý, sử dụng tốt các nguồn tài chính; thực hiện công khai tài chính theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ và thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BTC ngày 28/12/2017 và Thông tư số 09/2024/TT-BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT.

- Hiệu trưởng hỗ trợ Ban đại diện CMHS thực hiện vận động kinh phí và chi theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDDT ngày 22/11/2011 Ban hành điều lệ của Ban đại diện CMHS.

- Trong kỳ thanh tra chưa phát hiện tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

*** Nguyên nhân của ưu điểm:**

- Hiệu trưởng có quan tâm, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo các cấp có liên quan để thực hiện việc quản lý nội bộ, phổ biến giáo dục pháp luật; xây dựng bộ máy tổ chức; tổ chức các hoạt động dạy học; quản lý, sử dụng các nguồn tài chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong nhà trường.

- Đội ngũ CBQL, GV, NV đủ số lượng theo quy định, được bồi dưỡng, tập huấn thực hiện CT GDPT 2018; Phân công GV phù hợp trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường của GV; chế độ, chính sách được đảm bảo thực hiện đúng quy định.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học... cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học, tổ chức các hoạt động giáo dục của GV, HS.

3.2. Hạn chế

3.2.1. Việc ban hành văn bản, quy định quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác kiểm tra nội bộ

- Hiệu trưởng ban hành văn bản, quy định quản lý nội bộ còn sử dụng một số từ ngữ không phù hợp: cơ quan, đơn vị, cán bộ... và căn cứ văn bản hết hiệu lực.

- Hiệu trưởng chưa công khai các nội dung theo quy định của Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022 trong các phiên họp, hội nghị của nhà trường.

- Nội dung kế hoạch kiểm tra nội bộ chưa có trọng tâm, trọng điểm; quy trình và các văn bản ban hành trong thực hiện một cuộc kiểm tra chưa chặt chẽ theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Để xảy ra hạn chế thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách.

3.2.2. Việc xây dựng tổ chức bộ máy và thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, CBQL

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đơn vị chỉ tập trung đào tạo cho đội ngũ quy hoạch CBQL và bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ GV nhưng chưa chú trọng đến việc đào tạo nâng chuẩn cho đội ngũ GV (đào tạo sau đại học) theo Kế hoạch số 1206/KH-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025 (*chỉ tiêu GV THPT có trình độ thạc sĩ trở lên là 24%*), *hiện tại đơn vị chỉ đạt 13%*).

- Hồ sơ viên chức tại đơn vị lưu trữ chưa đầy đủ, chưa đúng quy định theo Thông tư số 07/2019/TT-BNV.

- Công tác nhận xét, đánh giá viên chức hàng năm thực hiện thiếu quy trình; tỷ lệ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024 (22,5%) là chưa đúng quy định theo hướng dẫn tại Công văn số 1062/SGD&ĐT-TCCB. Hồ sơ lưu trữ về công tác nhận xét, đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, GV còn rời rạc, chưa theo mảng công việc.

Để xảy ra hạn chế thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng và nhân viên được Hiệu trưởng giao nhiệm vụ tham mưu quản lý, lưu trữ hồ sơ viên chức.

3.2.3. Thực hiện đổi mới CTGDPT 2018

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện kế hoạch của các bộ phận liên quan. Các TCM chưa xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của năm học; kế hoạch giáo dục của GV chưa thống nhất giữa các GV trong đơn vị; thể thức văn bản chưa đúng Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Các TCM duy trì sinh hoạt chuyên môn định kỳ 02 lần/tháng chưa đúng theo quy định Khoản 3, Điều 14 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Nội dung sinh hoạt TCM chưa đi sâu vào các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá của bộ môn. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học còn ít (01 lần/tổ/năm). Hồ sơ sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học lưu trữ không đầy đủ (thiếu biên bản, kế hoạch bài dạy).

- Hiệu trưởng không xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến năm học 2023-2024; các tổ chuyên môn chưa xây dựng kế hoạch, chưa quy định cụ thể về thời lượng, nội dung, thời gian dạy học trực tuyến của các môn để đảm bảo thời lượng 10%/năm. Số khóa học trên hệ thống LMS còn ít; số HS tham gia các khóa học còn hạn chế (có khóa học không có học sinh tham gia), số lượt GV truy cập và khai thác sử dụng kho học liệu của Sở GDĐT còn thấp.

- Kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh: điểm kiểm tra thường xuyên chuyên đề môn Vật lý của 08 lớp (03 lớp 11 và 05 lớp 10) năm học 2023-2024, GV tổ chức đánh giá và ghi điểm thường xuyên vào sổ điểm ở học kỳ I là chưa đúng theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá HS trung học cơ sở và HS THPT. Năm học 2024-2025 có thực hiện chuyển đổi chuyên đề học tập của 02 lớp (khối 12) và 01 lớp (khối 11) nhưng nhà trường không có hồ sơ lưu trữ về việc chuyển đổi chuyên đề học tập của HS.

Để xảy ra hạn chế thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách, Tổ trưởng chuyên môn, GV có liên quan.

3.2.4. Việc thực hiện các quy định về thu, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính

- Năm 2025, Trường chưa thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp (Thông tư 24/2024/TT-BTC) thay thế Thông tư số 107/2017/TT-BTC đã hết hiệu lực từ ngày 31/12/2024.

- Sổ quỹ tiền mặt của thủ quỹ ghi chép chưa khoa học; tháng 01 và tháng 02 năm 2025 ghi chép chưa đúng nghiệp vụ phát sinh.

- Trường thực hiện ký hợp đồng cho thuê mặt bằng căn tin vượt thời hạn so với đề án được phê duyệt.

- Trường chưa xây dựng kế hoạch thực hiện chủ trương thu các khoản thu hợp pháp khác phát sinh trong đơn vị bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo Công văn số 1945/SGD&ĐT-KHTC.

- Sổ sách thu chi, hồ sơ chứng từ của Ban Đại diện CMHS ghi chép chưa khoa học.

Để xảy ra hạn chế thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng và Kế toán.

3.2.5. Tổ chức dạy thêm, học thêm

- Hồ sơ tổ chức DTHT trong nhà trường chưa đầy đủ theo quy định của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

- Năm học 2023-2024 có một GV vi phạm quy định DTHT ngoài nhà trường.

Để xảy ra hạn chế thiếu sót trên thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng và GV có liên quan.

*** Nguyên nhân của hạn chế:**

- Hiệu trưởng chưa nghiên cứu kỹ các văn bản pháp luật (Luật, Thông tư...) và các văn bản quy định các lĩnh vực khác để phục vụ cho công tác quản lý, điều hành.

- Trong xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, tập thể lãnh đạo, TCM chưa bám sát vào các công văn chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Việc chỉ đạo và quản lý của lãnh đạo nhà trường, TCM đôi lúc chưa kịp thời.

- Hiệu trưởng chưa chủ động bổ sung, xây dựng kế hoạch đào tạo sau đại học trong đội ngũ GV.

- Hiệu trưởng, nhân viên Kế toán, Thủ quỹ chưa nghiên cứu kỹ các văn bản quy định trong công tác quản lý tài chính.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Không có

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

5.1. Đối với Hiệu trưởng Trường THPT An Thái

5.1.1. Việc ban hành văn bản, quy định quản lý nội bộ và phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện các quy định về công khai trong lĩnh vực giáo dục; công tác kiểm tra nội bộ

- Nghiên cứu, rà soát, cập nhật kịp thời các văn bản còn hiệu lực khi ban hành văn bản, quy định quản lý nội bộ.

- Tiếp tục thực hiện công khai các nội dung theo quy định của Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022 đến tất cả viên chức qua các phiên họp, hội nghị của nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện quy trình kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

5.1.2. Việc xây dựng tổ chức bộ máy và thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, CBQL

- Tiến hành rà soát, bổ sung đầy đủ các thành phần trong hồ sơ của từng viên chức theo quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BNV.

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm đối với đội ngũ GV của đơn vị.

- Nghiên cứu, chỉ đạo bộ phận tham mưu lưu trữ hồ sơ về công tác nhận xét, đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, GV đảm bảo đủ thành phần và theo mảng công việc.

5.1.3. Thực hiện đổi mới CTGDPT 2018

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục cần cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện kế hoạch của các bộ phận liên quan. Các TCM thống nhất các mẫu Kế hoạch giáo dục TCM; khi xây dựng kế hoạch giáo dục, GV cần tham khảo các phụ lục của Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường để thuận lợi trong công tác quản lý; lưu ý thể thức trình bày văn bản theo đúng Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Chỉ đạo TCM xây dựng Kế hoạch dạy học trực tuyến hàng năm cần bám sát nội dung của Kế hoạch số 2646/KH-SGD&ĐT ngày 06/10/2022 của Sở GDĐT về việc triển khai ứng dụng Nền tảng dạy học trực tuyến đến 100% các CSGD trên địa bàn tỉnh Bến Tre năm học 2022-2023, định hướng đến năm 2025; quy định cụ thể về thời lượng, nội dung, thời gian dạy học trực tuyến của các môn để đảm bảo thời lượng 10%/năm. GV tăng cường khai thác có hiệu quả hệ thống dạy học trực tuyến LMS, kho học liệu của Sở GDĐT để thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của HS. Có giải pháp hiệu quả để HS tham gia các khóa học trên hệ thống LMS của nhà trường.

- Các TCM tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 01 lần trong 02 tuần đúng theo quy định khoản 3, Điều 14 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT. Tăng cường sinh hoạt chuyên đề theo môn, nhóm môn; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; hồ sơ sinh hoạt chuyên môn lưu trữ đầy đủ hàng năm.

- Chỉ đạo GV tổ chức kiểm tra, đánh giá và ghi nhận kết quả của HS đối với các chuyên đề học tập đúng theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá HS trung học cơ sở và HS THPT. Đồng thời, chỉ đạo việc thực hiện chuyển đổi tổ hợp môn học và chuyên đề học tập đúng theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp THPT.

- Khắc phục việc giáo viên tổ chức đánh giá và ghi điểm thường xuyên vào sổ điểm ở học kỳ I năm học 2023-2024 chuyên đề môn Vật lý của 08 lớp gồm 03 lớp 11 (lớp 11 A1, 11A2 và 11A4) và 05 lớp 10 (10A1, 10A2, 10A3, 10A4 và 10A6) đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá HS trung học cơ sở và HS THPT.

5.1.4. Việc thực hiện các quy định về thu, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính

- Trường thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC.

- Thủ quỹ thực hiện đúng quy định tài chính trong việc ghi chép các nghiệp vụ phát sinh vào sổ quỹ tiền mặt.

- Trường bổ sung phụ lục hợp đồng cho thuê mặt bằng căn tin theo đúng đề án đã phê duyệt và thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3713/SGD&ĐT-KHTC ngày 25/12/2024 của Sở GDĐT về việc tiếp tục sử dụng tài sản công phục vụ cho hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp như: cung cấp dịch vụ ăn uống; trông, giữ xe HS trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở. Xây dựng kế hoạch thu các khoản thu hợp pháp khác phát sinh trong đơn vị bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hướng dẫn Ban đại diện CMHS thực hiện thu, chi quản lý kinh phí hoạt động của Ban đại diện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

5.1.5. Công tác DTHT

Tổ chức DTHT trong nhà trường (nếu có) và quản lý chặt chẽ GV tham gia DTHT ngoài nhà trường đúng theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về DTHT.

5.1.6. Xây dựng kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra

Tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc đối với cá nhân Hiệu trưởng và các cá nhân có liên quan để xảy ra những hạn chế, thiếu sót được nêu trong kết luận thanh tra. Xây dựng các phương án thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra, trong đó nêu rõ tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện gửi về Thanh tra Sở GDĐT chậm nhất 45 ngày kể từ ngày Kết luận thanh tra được ban hành.

5.2. Đối với Sở GDĐT

- Chỉ đạo Hiệu trưởng Trường THPT An Thới xây dựng phương án và tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra, các yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra về Sở GDĐT để theo dõi, kiểm tra.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

6. Những hạn chế, vướng mắc, bất cập của chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục

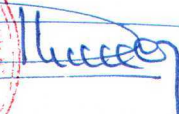
Không có./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Phó GD Bùi Minh Nhựt (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Thanh tra tỉnh Bến Tre (để báo cáo);
- Trường THPT An thới (để thực hiện);
- Các phòng thuộc Sở (để biết);
- Lưu: VT, Hồ sơ TTr, sao 4b; đăng công thông tin Sở GDĐT; được sao chụp sau khi công khai Kết luận.

CHÁNH THANH TRA




Phạm Văn Hùng